

Soạn văn 6 Củng cố, mở rộng bài 8 trang 71 SGK Ngữ văn 6 tập 2 sách Kết nối tri thức và cuộc sống với hướng dẫn chi tiết ôn tập bài 8: Khác biệt và gần gũi bằng cách trả lời chi tiết câu hỏi trong bài học.

Soạn bài Củng cố, mở rộng bài 8 - Kết nối tri thức

Câu 1. Qua việc học các văn bản trong bài, hãy trả lời các câu hỏi sau:

a) Vì sao việc khẳng định cái riêng của mỗi người luôn là điều cần thiết?

b) Vì sao trong cuộc sống, giữa mọi người cần có sự thấu hiểu, chia sẻ?

Trả lời câu 1 trang 71 Ngữ văn 6 tập 2 Kết nối tri thức

a. Vì sao việc khẳng định cái riêng của mỗi người luôn là điều cần thiết?

- Cái riêng của mỗi người luôn là điều cần thiết. Bởi vì chính cái riêng, sự độc đáo trong mỗi một con người sẽ làm cho một tập thể, cộng đồng trở nên phong phú, đóng góp được cho tập thể cái là của chính mình.

b. Vì sao trong cuộc sống, giữa mọi người cần có sự thấu hiểu, chia sẻ?

- Trong cuộc sống, giữa mọi người cần có sự thấu hiểu, chia sẻ vì chính những sự thấu hiểu, chia sẻ đó làm cho người trở nên gần gũi với nhau hơn, sát lại gần nhau hơn, và càng làm cho mỗi con người tự hoàn thiện mình hơn.

Câu 2. Sau đây là hai đoạn văn có mục đích giao tiếp khác nhau. Kẻ bảng vào vở theo mẫu và điền các thông tin thể hiện sự khác nhau giữa hai đoạn văn.

a) Thế rồi ông ấy ngồi xuống cái bàn nhỏ cùng với chúng tôi, ông gãi gãi cái đầu, ông nhìn ngơ ngẩn ra phía trước, và ông nói: “Xem nào, xem nào, xem nào”, rồi ông hỏi ai là bạn thân nhất của tôi. Tôi đang định trả lời thì bố đã ngắt lời không để tôi kịp nói. Bố nói với ông Blê-đúc rằng hãy để chúng tôi yên, rằng chúng tôi không cần gì ông cả.

b) Điều tôi học được từ bài tập này là: sự khác biệt chia làm hai loại. Một loại khác biệt vô nghĩa, và một loại khác biệt có ý nghĩa. Khi tôi quyết định mặc bộ đồ quái dị đến trường, tôi biết rằng mình không phải là người duy nhất, nhưng tôi đã chọn trò đơn giản nhất vì không quan tâm tìm hiểu một thứ ý nghĩa hơn. Và thành thật mà nói, tôi đoán rằng mình thật sự chẳng hề cố tỏ ra khác biệt, hoặc nếu có, tôi chỉ chọn khác biệt vô nghĩa. Về vấn đề này, tôi chẳng đơn độc, đa số chúng tôi đều chọn loại vô nghĩa.

Trả lời câu 2 trang 71 Ngữ văn 6 tập 2 Kết nối tri thức

Những vấn đề cần xác định	Đoạn (a)	Đoạn (b)
---------------------------	----------	----------

Nội dung của đoạn văn	Bố Ni-cô-la cho rằng không cần sự giúp đỡ gì từ người hàng xóm, nên đã ngắt lời câu trả lời của cậu bé.	Quan điểm của tác giả về sự phân chia hai loại khác biệt trên cơ sở chứng kiến những gì đã diễn ra.
Mục đích của đoạn văn	Kể chuyện	Thuyết phục
Kiểu văn bản có chứa đoạn văn	Văn bản văn học	Văn bản nghị luận

Câu 3. Văn bản nghị luận thường bàn về những hiện tượng (vấn đề) gì của cuộc sống? Hãy nêu hai hiện tượng (vấn đề) đời sống được bàn trong hai văn bản nghị luận mà em biết.

Trả lời câu 3 trang 72 Ngữ văn 6 tập 2 Kết nối tri thức

- Văn bản nghị luận thường bàn về những hiện tượng (vấn đề) bức thiết của cuộc sống: chính trị, xã hội, văn học, nghệ thuật, triết học, đạo đức,... 1 tư tưởng đạo lý, 1 hiện tượng đời sống.

- Hai hiện tượng (vấn đề) đời sống được bàn trong hai văn bản nghị luận mà em biết:

+ “Xem người ta kìa!”: Cái riêng biệt của mỗi người cần được hòa nhập với cái chung của mọi người.

+ “Hai loại khác biệt”: Phân biệt sự khác biệt thành hai loại: có nghĩa và vô nghĩa. Người ta chỉ thực sự chú ý và nỗ lực những khác biệt có ý nghĩa.

Câu 4. Trong các đề tài sau, theo em, những đề tài nào phù hợp với yêu cầu viết bài văn nghị luận? Vì sao?

a) Trải nghiệm một chuyến đi biển cùng bố mẹ.

b) Cây bàng trong sân trường kể chuyện về mình.

c) Bàn về ý nghĩa của việc trồng cây.

d) Kỷ niệm về người bạn thân nhất.

e) Vai trò của tình bạn.

Trả lời câu 4 trang 72 Ngữ văn 6 tập 2 Kết nối tri thức

Những đề tài phù hợp với yêu cầu viết bài văn nghị luận là:

c. Bàn về ý nghĩa của việc trồng cây.

e. Vai trò của tình bạn.

Các đề tài này đều là những hiện tượng, vấn đề của xã hội, được xã hội quan tâm và có ý nghĩa nhân văn hay có nhiều ý kiến khác nhau để tranh luận. Qua bài viết, phản ánh được thái độ, cách nhìn của người viết về vấn đề được đặt ra.

-/-

Với toàn bộ tài liệu hướng dẫn soạn bài Cùng cố, mở rộng bài 8 trang 71 - Ngữ văn 6 tập 2 - Kết nối tri thức, hi vọng các em sẽ chuẩn bị bài học tốt nhất trước khi tới lớp. Chúc các em học tốt môn Ngữ văn 6.